

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 29 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Tám

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thiện Nhân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Phong là Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Quốc D, sinh ngày 07/11/1997, tại huyện T, tỉnh Long An; nơi thường trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An; nơi tạm trú: số A, đường T, khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: Mua bán; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1975 và bà Ngô Thanh N, sinh năm 1976; anh, chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; có vợ Lê Thị Kim N1, sinh năm 2000 và 01 con Lê Quốc T, sinh năm 2023; không có tiền án, tiền sự; bị cáo D đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/7/2023 đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 (chết) nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960
- Bà Trịnh Thị H2, sinh năm 1980
- Cháu Nguyễn Thúy N2, sinh năm 2007 do Trịnh Thị H2 là mẹ ruột đại diện

Cùng cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lưu Minh T1, sinh năm 1976 vắng mặt;
2. Anh Đoàn Nhật T2, sinh năm 1995 vắng mặt;
3. Anh Châu Văn T3, sinh năm 1985 vắng mặt;
4. Anh Dương Phúc N3, sinh năm 1992 vắng mặt;
5. Anh Nguyễn Kim H3, sinh năm 1984 vắng mặt;
6. Ông Phan Văn Đ1, sinh năm 1959 vắng mặt;
7. Anh Lê Văn L, sinh năm 1991 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16/5/2023, Lê Quốc D, Nguyễn Văn H và Đoàn Nhật T2 uống bia tại quán “*Lẩu dê An Giang*” thuộc xã T, thị xã T, tỉnh An Giang đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, D điều khiển xe mô tô 62E1-225.72 chở H đến quán N4 “K” thuộc khu vực phường L, thị xã T uống bia cùng với Lê Văn L, Nguyễn Kim H3, Dương Phúc N3. Tại đây, D và H mỗi người uống được khoảng 03 lon bia thì nghỉ. Tiếp đó, D để 01 cái áo bằng vải màu xám trên бага xe, không gài cố định và điều khiển xe chở H về nhà L thuộc khu vực khóm L, phường L, thị xã T. Khi đến khu vực tổ B, ấp L, xã P, huyện P thì cái áo trên бага xe rơi ra và bị cuốn vào dây sên, đĩa và đùm sau xe, D không làm chủ được tay lái điều khiển xe loạng choạng và đâm qua hướng bên lề trái nên D bóp thắng tay và đạp thắng chân làm xe trượt về trước trên phần đường bên phải theo hướng xe chạy hơn 20 mét thì ngã qua trái làm D và H té ngã xuống đường. Hậu quả: H chết.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/KL-KTHS(PY-GT) ngày 19/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A, kết luận: Nguyễn Văn H chết là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 19/KL-KTHS(HH-GT) ngày 26/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn H là 222 mg/100 ml.

Kết luận giám định số 283/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 09/8/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A, kết luận: trích xuất 05 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD (Ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P gửi đến giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/5/2023, biên bản khám phương tiện ngày 17/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, ghi nhận phù hợp với nội dung của vụ án.

Ngày 17/5/2023, Đội cảnh sát giao thông và Trật tự cơ động - Công an huyện P có Báo cáo tóm tắt số 1111/BCTT-CAH-CSGT, xác định: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Lê Quốc D điều khiển xe trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0.25mg/L khí thở (0.643mg/L), không làm chủ được tay lái vi phạm quy định khoản 8, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Ngày 18/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố vụ án, bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lê Quốc D để điều tra, xử lý.

* Lời khai người đại diện bị hại Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thúy N2 trình bày: Qua vụ việc nêu trên, đã thỏa thuận và nhận 150.000.000 đồng của Lê Quốc D, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho D.

* Lời khai những người làm chứng Lê Văn L, Phan Văn Đ1, Nguyễn Kim H3, Dương Phúc N3, Châu Văn T3, Đoàn Nhật T2, Lưu Minh T1 và Nguyễn Văn P trình bày như nội dung vụ án đã nêu.

Quá trình điều tra, bị can Lê Quốc D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Lê Quốc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố, đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc D mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 04 năm 06 tháng đến 05 năm. Giao bị cáo Lê Quốc D cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Lê Quốc D 01 xe mô tô biển số 62E1 - 225.72, số khung 3651KY000468, số máy JA36E0728458, số loại BLADE(C), nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022575 cấp ngày 08/09/2020; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 870162002152 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 25/6/2020. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ mũ bảo hiểm bị vỡ và 01 mảnh vải (áo khoác) màu xám.

Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại và người tham gia tố

tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đại diện bị hại và những người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy đương sự và những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo D phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/5/2023, biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 17/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện P, Kết luận giám định số 19/KL-KTHS(HH-GT) ngày 26/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A về nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn H là 222 mg/100 ml, Kết luận giám định số 283/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 09/8/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A trích xuất 05 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD (Ký hiệu A).

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Lê Quốc D có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 62E1 - 225.72 trong hơi thở có nồng độ cồn 0.643mg/L khí thở (vượt quá 0.25mg/L khí thở), chở Nguyễn Văn H ngồi phía sau, chiếc áo khoác để trên бага xe rơi ra bị cuốn vào dây sên, đĩa và đùm sau xe, D không làm chủ được tay lái (vi phạm quy định khoản 8, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả Nguyễn Văn H chết. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Lê Quốc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Bị cáo D là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Bị cáo D biết được khi điều khiển xe mô tô mà nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định là vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ. Bị cáo D vì cầu thả, để áo khoác trên бага không cố định chặt, nên khi điều khiển xe chạy nhanh, áo rơi ra khỏi xe, cuốn vào sên, đĩa và đùm sau xe làm bánh xe sau không di chuyển được, bị cáo và bị hại đã cùng uống nhiều rượu bia, bị cáo không làm chủ được tay lái, dẫn đến tai nạn giao thông xảy ra, hậu quả gây ra thiệt hại đến tính mạng ông Nguyễn Văn H. Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây ra nỗi đau thương cho gia đình bị hại và sự lo lắng cho nhiều người khác tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo D có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là lao động chính của gia đình, có 01 con còn rất nhỏ (sinh năm 2023). Bị cáo D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo biết sửa chữa sai phạm, có điều kiện tiếp tục lao động lo cho gia đình và sống có ích cho xã hội.

[2.4] Hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Bị cáo D làm ngành nghề không liên quan đến giao thông đường bộ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét.

[2.6] Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo D 01 xe mô tô biển số 62E1 - 225.72, số khung 3651KY000468, số máy JA36E0728458, số loại BLADE(C), nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022575 cấp ngày 08/09/2020; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 870162002152 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 25/6/2020.

Đối với 01 mũ bảo hiểm bị vỡ và 01 mảnh vải (áo khoác) màu xám không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Quốc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 29/12/2023.

Giao bị cáo Lê Quốc D cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Quốc D thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại bị cáo Lê Quốc D 01 xe mô tô biển số 62E1 - 225.72, số khung 3651KY000468, số máy JA36E0728458, số loại BLADE(C), nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022575 cấp ngày 08/09/2020; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 870162002152 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 25/6/2020.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ mũ bảo hiểm bị vỡ và 01 mảnh vải (áo khoác) màu xám.

(Tài sản, vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2023).

Căn cứ Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Quốc D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.s

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Đương sự (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn